

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TPL21BTS** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02084** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Hòa giải tuyên truyền pháp luật**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTPL0359	Lê Lộc Duy	19/05/1986			9	9.0					8.0		8.4
2	21BTPL0360	Khuru Thị Bích Đào	02/07/2000			9	9.0					8.0		8.4
3	21BTPL0367	Trần Thị Ngọc Mai	19/04/2003			9	9.0					8.0		8.4
4	21BTPL0368	Quách Văn Mãng	/ /1991			9	9.0					9.0		9.0
5	21BTPL0369	Lê Trung Nam	04/08/1980			9	9.0					9.0		9.0
6	21BTPL0371	Phan Thị Mỹ Phương	23/10/2002			9	9.0					8.0		8.4
7	21BTPL0375	Nguyễn Thị Lệ Thu	12/08/1988			9	9.0					9.5		9.3
8	21BTPL0376	Nguyễn Ngọc Bảo Thư	21/10/2003			0	0					0.0	0.0	0.0
9	21BTPL0379	Lê Phước Trung	15/10/1984			9	9.0					7.5		8.1
10	21BTPL0380	Lê Văn Tuấn	24/04/1986			9	9.0					9.5		9.3
11	21BTPL0575	Đặng Thị Út	19/09/1988			9	9.0					8.5		8.7
12	21BTPL0576	Phạm Văn Thắng	03/07/1997			9	9.0					8.0		8.4
13	21BTPL0582	Võ Thị Duyên	29/07/1997			9	9.0					8.5		8.7
14	21BTPL0587	Nguyễn Văn Điền	07/03/1988			9	9.0					7.0		7.8
15	21BTPL0588	Nguyễn Thanh Hải	01/01/1968			9	8.0					7.5		7.8

Châu Đốc, ngày 8 tháng 12 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Thạch Bền